TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2019/DSPT
Ngày 31/10/2019
V/v : " *Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và uy tín bị xâm phạm"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Dung
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trường
Bà Sơn Nữ Phà Ca

-***Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Hồng Sương -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

-***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*** **:**Bà Nguyễn Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 154/2019/TLPT - DS, ngày 08/10/2019 về việc " *Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và uy tín bị xâm phạm"*

Do Bản án dân sự sơ thẩm số:18/2019/DS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 216/2019/QĐPT-DS ngày 18 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị H – sinh năm: 1981 (có mặt).

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*:

1. Chị Trần Thị Kiều L – sinh năm: 1980 (có mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Chị Nguyễn Thị Quỳnh N – sinh năm 2002 (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của chị N là chị Trần Thị Kiều O, sinh năm 1978 (có mặt) và anh Nguyễn Văn Ế, sinh năm 1981 (vắng mặt).

3/ Chị Trương Thị Ngọc P – sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ : ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Chị Trần Thị Kiều O, sinh năm 1978 (có mặt).

2/ Anh Nguyễn Văn Ế, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người kháng cáo* : Chị Trần Thị Kiều L là bị đơn.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

***** *Nguyên đơn chị Huỳnh Thị H trình bày:* Vào khoảng 18 giờ ngày 25/12/2018 chị H đang ở nhà thì bị chị L, chị P và chị N đánh trúng vào mình, đầu. Chị H được đưa đi trạm y tế xã H và Bệnh viện Xuyên Á Vĩnh Long điều trị 05 ngày từ ngày 25/12/2018 đến ngày 29/12/2018, các khoản chi phí như sau:

+ Chi phí tiền thuốc có hóa đơn 6.179.000đ .

+ Tiền xe 1.500.000đ.

+ Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện và người nuôi bệnh là 200.000đ/ngày/người x 05 ngày x 02 người = 2.000.000đ.

+ Tiền ăn của chị H và người nuôi bệnh 05 ngày: 60.000đ/ngày/người x 05 ngày x 02 người = 600.000đ.

Tổng cộng : 10.279.000đ .

+ Tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ bản = 13.900.000đ.

Chị H khởi kiện yêu cầu chị L, chị P, cha mẹ chị N là anh Ế và chị O phải bồi thường cho chị H chi phí điều trị vết thương, tiền xe, tiền mất thu nhập, tiền ăn, tiền tổn thất tinh thần là 24.179.000đ.

* *Bị đơn chị Trần Thị Kiều L trình bày:* Ngày 25/12/2018 chị L thấy anh Nh (chồng chị L) và chị H ôm nhau nên chị L có hành vi nắm đầu chị H. Trước đây chị L thấy tin nhắn của chị H nhắn cho anh Nh nhưng đã bị anh Nh xóa. Chị L không đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của chị H.

* *Bị đơn chị Trương Thị Ngọc P trình bày*: Vào ngày ngày 25/12/2018 chị P có cầm đèn pin rọi chứ chị không đánh chị H. Chị P không đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của chị H.

* *Bị đơn chị Nguyễn Thị Quỳnh N trình bày*: Vào lúc 18 giờ ngày 25/12/2018 chị L, chị P và chị N đến đường bờ đê phía sau nhà của chị H và phát hiện anh Nh đang ôm chị H, chị L có kêu "*N ơi nó đánh dì ba*", chị N chạy đến thấy chị Ph rọi đèn pin, anh Nh đang ôm chị H. Anh Nh đánh chị L nên chị N can ngăn bị chị H

đánh nên có đánh lại chị H, chị N còn bị anh N đánh chấn thương phần mềm. Nay chị N không đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của chị H.

** Cha mẹ chị Nguyễn Thị Quỳnh N là anh Nguyễn Văn Ế và chị Trần Thị Kiều O cùng trình bày*: Anh Ế và chị O có nghe nói về việc đánh nhau giữa chị H và chị L nhưng không chứng kiến. Do N không có đánh chị H mà chị H đánh chị N chấn thương phần mềm nên anh Ế và chị O không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị H.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số:18/2019/DS-ST ngày 05 tháng 08 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ Điều 585; Điều 586; Điều 587; Điều 590; Điều 592 Bộ luật dân sự 2015; Điều 217; Điều 218; Điều 219; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị H.

Buộc chị Trần Thị Kiều L, chị Nguyễn Thị Quỳnh N người giám hộ cho chị Nguyễn Thị Huỳnh N là anh Nguyễn Văn Ế và chị Trần Thị Kiều O phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Huỳnh Thị H số tiền là 15.279.000đ (mười lăm triệu hai trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định bác yêu cầu của chị Huỳnh Thị H về việc yêu cầu chị Trương Thị Ngọc Ph có trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Đình chỉ yêu cầu xin lỗi công khai của chị Huỳnh Thị H đối với chị Trần Thị Kiều L, chị Trương Thị Ngọc P và chị Nguyễn Thị Quỳnh N, về án phí, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án .

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/08/2019 bị đơn chị L kháng cáo bản án sơ thẩm có nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết bác yêu cầu khởi kiện của chị H yêu cầu chị L bồi thường thiệt hại về sức khỏe, lý do chị H là người phá hoại gia đình chị L làm cho vợ chồng chị L ly hôn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người kháng cáo chị L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị H số tiền 15.279.000đ. Trường hợp Tòa án buộc phải bồi thường thì tự chị L chịu trách nhiệm bồi thường cả phần trách nhiệm của chị O và anh Ế là cha mẹ của chị N.

- Chị H đồng ý việc chị L bồi thường thiệt hại thay chị O và anh Ế là cha mẹ của chị N, giữ nguyên yêu cầu bồi thường thiệt hại về tiền thuốc, tiền xe, tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện, tiền ăn, thay đổi yêu cầu tiền tổn thất tinh thần là 1.390.000đ.

Quan điểm của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long như sau:

-Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm là phù hợp pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận một phần kháng cáo của chị Trần Thị Kiều L; Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 18/2019/DSST ngày 05/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị H; Buộc chị Trần Thị Kiều L phải bồi thường thiệt hại cho chị Hồng số tiền 11.269.000đ

Án phí dân sự sơ thẩm chị Lphải chịu 563.000đ khấu trừ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000đ, số tiền còn lại buộc chị L phải nộp 263.000đ; Chị L không phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến trình bày của các đương sự và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của chị L trong hạn luật định là kháng cáo hợp lệ được xem xét tại cấp phúc thẩm theo qui định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/12/2018 chị L, chị N có xảy ra xô sát với chị H. Theo chị L trình bay nguyên nhân dẫn đến xô sát là do anh Nh (chồng chị L) có quan hệ tình cảm với chị H, chị L nhìn thấy anh Nh ôm chị H. Tại phiên tòa chị L, chị N thừa nhận vết thương của chị H là do xô sát với chị L, chị N gây ra. Do vậy chị L, chị N có lỗi dẫn đến thiệt hại về sức khỏe cho chị H nên phải có trách nhiệm bồi thường. Án sơ thẩm xét xử buộc chị L và cha mẹ chị N có trách nhiệm bồi thường cho chị H các khoản thiệt hại bao gồm: tiền thuốc, tiền mất thu nhập, tiền ăn tổng cộng 8.779.000đ là phù hợp pháp luật. Riêng khoản tiền xe cần xem xét lại chỉ chấp nhận cho lượt đi nhập viện và lượt về khi xuất viện

hai lần mỗi lần 500.000đ, lần tái khám thì sức khỏe đã ổn định nên không cần thiết phải thuê xe, chỉ chấp nhận giá xe lượt đi, lượt về 100.000đ là phù hợp thực tế. Đối với tiền tổn thất tinh thần chị Hồng tự nguyện giảm bớt chỉ yêu cầu bồi thường 1.390.000đ bằng một tháng lương cơ bản là phù hợp pháp luật, tổng cộng các khoản là 11.269.000đ. Do vậy Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận một phần kháng cáo của chị L, sửa bản án sơ thẩm. Chị L tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại trong đó có bồi thường thay cho chị N trong trường hợp Tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H nên buộc chị L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị H số tiền là 11.269.000đ.

[3] Về án phí: Do sửa bản án sơ thẩm nên người kháng cáo là chị L không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí dân sự sơ thẩm được xác định lại: Chị L phải nộp 11.269.000đ x5% = 563.000đ.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của chị Trần Thị Kiều L; Sửa bản án sơ thẩm số 18/2019/DS-ST ngày 05 tháng 08 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ các Điều 585; Điều 586; Điều 587; Điều 590; Điều 592 Bộ luật dân sự 2015; Điều 217; Điều 218; Điều 219; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị H.

Buộc chị Trần Thị Kiều L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Huỳnh Thị H số tiền là 11.269.000đ (mười một triệu hai trăm sáu mươi chín ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chị Trần Thị Kiều L không phải nộp án phí phúc thẩm nhưng phải nộp án phí sơ thẩm là 563.000đ (năm trăm sáu mươi ba ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0007591 ngày 08/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Chị Trần Thị Kiều L phải nộp tiếp số tiền 263.000đ (hai trăm sáu mươi ba ngàn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về bác yêu cầu của chị Huỳnh Thị H yêu cầu chị Trương Thị Ngọc P bồi thường thiệt hại; Đình chỉ yêu cầu xin lỗi công khai của chị Huỳnh Thị H đối với chị Trần Thị Kiều L, chị Trương Thị Ngọc P và chị Nguyễn Thị Quỳnh N; Chị Huỳnh Thị H không phải nộp án phí sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7.Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDCC Tại TP.HCM
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND huyện V
- Chi Cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu HS; Tổ HC-TP; TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Ngọc Dung